TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH ĐẮK NÔNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2018/HN&GĐ-PT
Ngày 10-01-2018
V/v ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Văn Thuyên

Các Thẩm phán: Ông K'Tiêng và bà Phạm Thị Thông

- Thư ký phiên toà: Bà Trương Thị Diễm My – Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Đăk Nông

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Hoà – Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 01 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 14/2017/TL-HN&GĐPT ngày 30 tháng 11 năm 2017 về việc "*Ly hôn*"

Do bản án hôn nhân và gia đình sơ thẩm số 12/2017/HNGĐ-ST ngày 06/9/2017 của TAND thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đăk Nông bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 70/2017/QĐ-PT ngày 28 tháng 12 năm 2017 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Anh Trần Ngọc Đức T, sinh năm: 1986 – Có mặt

Địa chỉ: Tổ dân phố 1, phường N, thị xã G, tỉnh Đăk Nông

- *Bị đơn:* Chị Lê Thị Thuý K, sinh năm: 1994 – Có mặt

Địa chỉ: 173/133 K, phường P, quận T, Tp. Hồ Chí Minh

- *Người kháng cáo:* Bị đơn chị Lê Thị Thuý K

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 12/6/2017 và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn anh Trần Ngọc Đức T trình bày: Ngày 08/12/2015, anh T đăng ký kết hôn với chị Lê Thị Thúy K tại Ủy ban nhân dân phường N, thị xã G, tỉnh Đăk Nông, việc kết hôn trên cơ sở tự nguyện, không bị ép buộc. Tuy nhiên, đến khoảng giữa năm 2016, cuộc sống hôn nhân của anh T chị K phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do không hợp nhau, luôn bắt đồng quan điểm, anh chị đã cố gắng khắc phục nhưng không đạt kết quả. Cuộc sống hôn nhân của anh chị ngày càng mâu thuẫn trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, mục

đích hôn nhân không đạt được, anh chị đã sống ly thân từ giữa năm 2016 đến nay. Do đó, anh T đề nghị Tòa án giải quyết cho anh T được ly hôn với chị K.

Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Anh T không yêu cầu giải quyết vì giữa anh và chị K không có con chung, không có tài sản chung cũng như không có nợ chung.

Bị đơn chị Lê Thị Thuý K trình bày (tại đơn kháng cáo và biên bản làm việc ngày 28/12/2017 của TAND tỉnh Đăk Nông): Chị và anh Trần Ngọc Đức T không có mâu thuẫn gì trong cuộc sống vợ chồng, chị có nguyện vọng được đoàn tụ gia đình với anh T. Quá trình giải quyết vụ án sơ thẩm, TAND thị xã Gia Nghĩa không triệu tập chị làm việc, chị không nhận được bất kỳ thông tin hay văn bản nào từ TAND thị xã Gia Nghĩa trong khi chị có khai báo tạm vắng tại Công an phường N, thị xã G. Do đó, chị K đề nghị Toà án cấp phúc thẩm xem xét huỷ bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số 12/2017/HNGĐ-ST ngày 06/9/2017 của TAND thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đăk Nông.

Bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số 12/2017/HNGĐ-ST ngày 06/9/2017 của TAND thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đăk Nông quyết định: Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự; áp dụng Điều 51; Điều 56; Điều 57 của Luật Hôn nhân và Gia đình: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Trần Ngọc Đức T. Về quan hệ hôn nhân: Anh Trần Ngọc Đức T được ly hôn với chị Lê Thị Thuý K.

Ngoài ra, Toà án cấp sơ thẩm còn quyết định về án phí và thông báo quyền kháng cáo của nguyên đơn, bị đơn.

Ngày 06/10/2017, bị đơn chị Lê Thị Thuý K có đơn kháng cáo quá hạn với nội dung đề nghị Toà án cấp phúc thẩm huỷ bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số 12/2017/HNGĐ-ST ngày 06/9/2017 của TAND thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đăk Nông.

Tại Quyết định số: 10/2017/QĐ-PT ngày 02/11/2017 của TAND tỉnh Đăk Nông đã chấp nhận việc kháng cáo quá hạn của bị đơn chị Lê Thị Thuý K.

Tại phiên toà phúc thẩm, nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, bị đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật để bảo đảm quyền lợi cho các bên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông phát biểu ý kiến:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Các Thẩm phán, Thư ký phiên toà và những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án đều tuân thủ đúng quyền, nghĩa vụ của mình theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về việc giải quyết vụ án: Do Toà án cấp sơ thẩm đã vi phạm nghiêm trọng về tố tụng, nên căn cứ vào khoản 3 Điều 308 và Điều 310 của Bộ luật Tố tụng dân sự chấp nhận kháng cáo của chị Lê Thị Thuý K, huỷ bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số 12/2017/HNGĐ-ST ngày 06/9/2017 của Toà án nhân dân thị xã Gia Nghĩa, chuyển hồ sơ cho Toà án cấp sơ thẩm giải quyết lại theo thủ tục sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

[1]. Về nội dung kháng cáo của bị đơn chị Lê Thị Thuý K, xét thấy:

Theo biên bản xác minh ngày 12/6/2017 của TAND thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đăk Nông tại Công an phường N, thị xã G, tỉnh Đăk Nông thì *"Hiện nay chị K vẫn đang sinh sống tại nơi đã đăng ký hộ khẩu thường trú là tổ dân phố 9, phường N, thị xã G, tỉnh Đăk Nông. Tuy nhiên, chị K không thường xuyên sinh sống tại nhà mà chỉ thỉnh thoảng đi về. Việc chị K đi đâu và làm gì thì địa phương không biết."* Do đó, Toà án nhân dân thị xã Gia Nghĩa đã xét xử vắng mặt chị K và niêm yết bản án sơ thẩm theo quy định vào ngày 11/9/2017. Tuy nhiên, sau khi xét xử sơ thẩm chị K đã kháng cáo bản án và cung cấp tình tiết mới là Phiếu khai báo tạm vắng số: 09/TV ngày 13/12/2016 tại Công an phường N. Theo Phiếu khai báo tạm vắng này thì chị K đã khai báo tạm vắng tại phường N trong thời gian từ ngày 13/12/2016 đến ngày 13/12/2017 và chuyển đến tạm trú tại địa chỉ: 173/133 K, phường P, quận T, Tp. Hồ Chí Minh. Vì vậy, việc TAND thị xã Gia Nghĩa căn cứ vào kết quả nội dung biên bản xác minh tại Công an phường N để lập thủ tục, đưa vụ án ra xét xử vắng mặt chị K, không tống đạt bản án cho chị K và cũng không niêm yết bản án tại nơi tạm trú của chị K là vi phạm quy định tại Điều 177 và Điều 179 của Bộ luật Tố tụng dân sự, làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của chị K theo quy định tại Điều 72 Bộ luật Tố tụng dân sự. Do đó, có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bị đơn chị Lê Thị Thuý K, huỷ bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số 12/2017/HNGĐ-ST ngày 06/9/2017 của TAND thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đăk Nông và chuyển hồ sơ vụ án cho Toà án cấp sơ thẩm giải quyết lại vụ án theo thủ tục sơ thẩm.

[2]. Về án phí: Do kháng cáo được chấp nhận nên bị đơn chị Lê Thị Thuý K không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm, trả lại cho chị K số tiền 300.000đ đã nộp tạm ứng án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 308; Điều 310 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào khoản 3 Điều 148 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 3 Điều 29 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Toà án:

1. Chấp nhận kháng cáo của bị đơn chị Lê Thị Thuý K, huỷ bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số 12/2017/HNGĐ-ST ngày 06/9/2017 của TAND thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đăk Nông và chuyển hồ sơ vụ án cho Toà án cấp sơ thẩm giải quyết lại vụ án theo thủ tục sơ thẩm.

2. Về án phí: Bị đơn chị Lê Thị Thuý K không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm, trả lại cho chị K số tiền 300.000đ đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0001618 ngày 13 tháng 11 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đăk Nông.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

(Đã ký và đóng dấu)

Nguyễn Văn Thuyên

Nơi nhận:
- TAND cấp cao tại Tp.HCM;
- VKSND tỉnh Đăk Nông;
- TAND thị xã Gia Nghĩa;
- Chi cục THADS thị xã Gia Nghĩa;
- Nguyên đơn;
- Bị đơn;
- Lưu THCTP, TDS, HSVA.